

Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 08 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Võ Nhật T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: ấp AĐ, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị Võ Ngọc H, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: ấp AH, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Võ Nhật T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: ấp AĐ, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Và Chị Võ Ngọc H, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: ấp AH, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Nhựt Tâm và chị Võ Ngọc H thuận tình ly hôn. Anh Võ Nhựt Tâm và chị Võ Ngọc H không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Anh Võ Nhựt T và chị Võ Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Võ Nhựt T và chị Võ Ngọc H trình bày không có.

- Án phí Hôn nhân sơ thẩm: Là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Võ Nhựt T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001559 ngày 22/02/2019 của Chi cục thi hành án huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho anh Võ Nhựt T ấp An Hòa, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền 0001559 ngày 22/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- UBND xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Phương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).